TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2024/HS-ST
Ngày: 29-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Triều.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Tiền.

Bà Lê Thị Kim Thu.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Minh Kha – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 82/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử vụ án số 10/TA ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1982, tại tỉnh Long An; Nơi cư trú: 28, ấp T, xã Đ, huyện T, tỉnh Long An; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ú; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị H1 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

***** *Bị hại:*

Trần Thị Ngọc Đ, sinh năm 1955 (đã chết);

Nơi cư trú: 170, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện hợp pháp của Trần Thị Ngọc Đ:

1. Trần Văn S, sinh năm: 1934;

Nơi cư trú: Ấp L, xã G, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Nguyễn Văn D, sinh năm 1955; *(có đơn xin vắng mặt phiên tòa)*

Nơi cư trú: 170, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

3. Nguyễn Văn P, sinh năm 1978;

Nơi cư trú: 170, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

4. Nguyễn Văn K, sinh năm 1986;

Nơi cư trú: 170, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

5. Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm 1982; *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: 170, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện của Nguyễn Thị Trúc L: Nguyễn Văn D, sinh năm 1955; Nơi cư trú: 170, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre. *(có đơn xin vắng mặt phiên tòa)*

6. Nguyễn Thị Trúc K1, sinh năm 1980; *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện P, Thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của Trần Văn S, Nguyễn Văn P, Nguyễn Văn K: Nguyễn Văn D, sinh năm 1955; Nơi cư trú: 170, ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre. *(có đơn xin vắng mặt phiên tòa)*

* *Bị đơn dân sự:*

Công ty Cổ phần V1

Người đại diện theo pháp luật: Trần Xuân V - Chức vụ: Giám đốc. *(vắng mặt)*

Trụ sở: 36, V, phường V, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 18/01/2024, Nguyễn Mạnh H (có Giấy phép lái xe hạng FC) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 360.98 kéo theo sơmirơmooc biển số 51R- 326.13 của Công ty Cổ phần V1 (giữa H và Công ty Cổ phần V1 có hợp đồng lao động) chở nhựa đường theo hướng từ cầu R đi khu công nghiệp G. Đến vòng xuyến A thuộc ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre, do thiếu chú ý quan sát phía trước nên H để bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 360.98 kéo theo sơmirơmóc biển số 51R - 326.13 va chạm từ phía sau xe mô tô biển số 71B3-799.77 do bà Trần Thị Ngọc Đ điều khiển chạy cùng chiều phía trước. Hậu quả vụ tai nạn làm bà Đ tử vong tại hiện trường.

Biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông lập ngày 18/01/2024 xác định như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đường giao nhau có báo hiệu đi theo vòng xuyến. Vòng xuyến có đường kính 19,5m, hình tròn; mặt đường được trải nhựa bằng phẳng. Chọn trụ đèn số 31 ở giữa dãy phân cách của Quốc lộ F

và trụ điện số 20 ở mép đường bên phải phía trước theo hướng từ xã A đi khu công nghiệp G làm điểm mốc cố định. Chọn hướng từ xã A đi khu công nghiệp G làm hướng khám nghiệm.

Hiện trường để lại 02 vết cày; 02 vùng mảnh vỡ và 01 vùng vết cày.

+ Vết cày 1: Kích thước (1,4 x 0,01) m, đầu vết cày cách trụ đèn số 31 là 28,1 m, đuôi vết cày cách trụ đèn số 31 là 28,05 m.

+ Vết cày 2: Kích thước (2,75 x 0,02) m, đầu vết cày cách trụ đèn số 31 là 28,3 m, đuôi vết cày cách trụ đèn số 31 là 29,5 m.

+ Vùng mảnh vỡ 1: Kích thước (2,2 x 0,8) m, tâm vùng cách trụ đèn số 31 là 27,3 m.

+ Vùng mảnh vỡ 2: Kích thước (4,2 x 3,6) m, tâm vùng cách trụ đèn số 31 là 29,5 m.

+ Vùng vết cày: Kích thước (0,9 x 0,6) m, tâm vùng cách trụ đèn số 31 là 28,1 m.

Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông lập vào ngày 18/01/2024 xác định như sau:

Xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 360.98 kéo theo sơmirơmooc biển số 51R - 326.13 có các dấu vết sau:

- Mặt ngoài bánh xe bên trái của trục thứ nhất có 04 vết mài mòn cao su, cụ thể:

+ Vết thứ nhất có kích thước dài 33cm, rộng 1,5cm. Điểm đầu cách số 0 cuối cùng trên dãy chữ số 12OOR20 là 13cm, điểm cuối cách số 0 là 40cm.

+ Vết thứ 2 có kích thước dài 35cm, rộng 05cm, điểm đầu cách số 0 cuối cùng trên dãy chữ số 12OOR20 là 55cm, điểm cuối cách số 0 là 70cm.

+ Vết thứ 3 có kích thước dài 15cm, rộng 04cm, điểm đầu cách số 0 cuối cùng trên dãy chữ số 12OOR20 là 70cm, điểm cuối cách số 0 là 75cm.

+ Vết thứ 4 có kích thước dài 19cm, rộng 04cm, điểm đầu cách số 0 cuối cùng trên dãy chữ số 12OOR20 là 77cm, điểm cuối cách số 0 là 85cm.

- Mặt ngoài của bình nhiên liệu có vết ma sát có kích thước dài 40cm, rộng 16cm.

- Mặt ngoài bánh xe thứ nhất của trục thứ hai bên trái có vết mài mòn cao su, có kích thước dài 18cm, rộng 16cm. Điểm gần nhất cách chữ D trên dãy chữ số DA262 là 16cm, điểm xa nhất cách chữ D là 30cm.

- Mặt ngoài bánh xe thứ 2 của trục thứ hai bên trái có vết bám của chất mô cơ trên bề mặt cao su. Vùng bám chất mô cơ có kích thước dài 20cm rộng 10cm. Điểm gần nhất cách chữ D cuối cùng trên dãy chữ DOVROAD là 27cm, điểm xa nhất cách chữ D là 45cm.

- Mặt ngoài bánh xe thứ nhất của trục thứ ba bên trái có vết mài mòn cao su có kích thước dài 15cm và rộng 12cm. Điểm gần nhất cách số 1 trên dãy chữ số 12OOR20 là 20cm, điểm xa nhất cách số 1 là 38cm.

- Mặt ngoài bánh xe thứ hai của trục thứ ba bên trái có vết bám của chất mô cơ trên bề mặt cao su. Vùng bám chất mô cơ có kích thước dài 160cm và rộng 30cm. Điểm gần nhất cách số 8 của dãy chữ số TR668 là 20cm, điểm xa nhất cách số 8 là 115cm.

- Mặt ngoài của bình chứa nước ngọt trên xe có bám chất mô cơ. Vùng bám chất mô cơ có kích thước dài 16cm, rộng 08cm.

- Mặt ngoài bánh xe thứ nhất của trục thứ tư bên trái có 02 vết mài mòn cao su. Vết thứ nhất có kích thước dài 35cm, rộng 05cm. Điểm gần nhất cách chữ C trong dãy chữ DRC làm 10cm, điểm xa nhất cách chữ C là 29cm. Vết thứ hai có kích thước dài 65cm, rộng 15cm. Điểm gần nhất cách chữ D trong dãy chữ số D821 là 17cm, điểm xa nhất cách chữ D là 67cm.

- Mặt ngoài bánh xe thứ nhất của trục thứ năm bên trái có vết mài mòn cao su kích thước dài 35cm, rộng 13cm. Điểm gần nhất cách chữ V trong dãy chữ số VM958 là 35cm, điểm xa nhất cách chữ V là 63cm.

- Mặt ngoài bánh xe thứ nhất của trục thứ sáu bên trái có vết mài mòn cao su kích thước dài 20cm, rộng 15cm. Điểm gần nhất cách chữ M trong dãy chữ số MAXXIS là 38cm, điểm xa nhất cách chữ M là 54cm.

Xe mô tô biển số 71B3 - 799.77 có các dấu vết sau:

- Vị trí chân ren vặn gương chiếu hậu bên phải có vết mài mòn kích thước (1x1)cm.

- Đầu tay thắng trước bên phải có vết mài mòn kích thước (1,5x1)cm.

- Mặt ngoài cục gù che tay nắm lái bên phải có vết mài mòn kích thước dài 03cm, rộng 2,5cm.

- Công tắc đèn chuyển hướng đang ở vị trí nấc giữa.

- Cách yếm bên trái có vết ma sát, kích thước dài 09cm, rộng 03cm.

- Phần ốp nhựa che bên trái của thân xe bị bung vỡ rời khỏi vị trí ban đầu.

- Mặt ngoài ốp nhựa che bên phải của thân xe có vết ma sát, kích thước dài 05cm, rộng 0,5cm.

- Gác chân trước bên phải bị cong từ sau ra trước. Mặt ngoài gác chân có vết mài mòn cao su, kim loại có kích thước dài 04cm, rộng 03cm.

- Mặt hông của ốp bảo vệ bên phải động cơ có vết nứt nhẹ, kích thước dài 03cm, rộng 01cm.

- Mặt ngoài của cần khởi động động cơ có vết mài mòn kim loại kích thước dài 05cm, rộng 1,5cm.

- Chân chóng đứng của xe bị cong vênh từ ngoài vào trong, ma sát với lốp sau của xe mô tô.

- Mặt ngoài cần thắng sau có vết mài mòn kim loại, kích thước dài 03cm, rộng 0,05cm.

- Giảm sốc sau bên trái bị cong thụng từ trước ra sau, từ ngoài vào trong.

- Ốp kim loại che dây sên bị cong móp biến dạng từ ngoài vào trong, từ trái sang phải. Vùng cong móp có kích thước dài 55cm, rộng 25cm.

- Vành kim loại bánh sau bị cong vênh, hai thanh kim loại trên vành bị gãy, một thanh bị nứt.

- Mặt ngoài bên phải của trục sau có vết mài mòn kim loại, kích thước dài 09cm, rộng 04cm.

- Mặt ngoài lốp sau bên phải có vết mài mòn cao su, kích thước dài 58cm, rộng 05cm.

- Bộ phận giảm thanh của xe bị cong thụng từ phải qua trái. Mặt ngoài có vết mài mòn, ma sát có kích thước dài 45cm, rộng 10cm.

- Cụm đèn phanh, đèn chuyển hướng phía sau bị vỡ hoàn toàn.

- Chắn bùn phía sau bị bung, hở khỏi vị trí ban đầu. Phần biển số gắn trên chắn bùn bị cong móp.

- Mặt ngoài bên phải tay nắm dắt của xe có vết mài mòn kim loại có kích thước dài 1,5cm, rộng 01cm.

Vật chứng thu giữ gồm có:

- Một xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98; một sơmirơmooc biển số 51R-326.13;

- Một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 489465 của xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98;

- Một giấy chứng nhận đăng ký rơmooc, sơmirơmooc số 028625 của sơmirơmooc biển số 51R-326.13;

- Một giấy chứng nhận kiểm định số 1459177 của phương tiện biển số 51D-360.98;

- Một giấy chứng nhận kiểm định số 145976 của phương tiện biển số 51R-326.13;

- Giấy phép lái xe hạng FC số 790105009630 mang tên Nguyễn Mạnh H;

- Một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xám, biển số 71B3-799.77.

Kết luận giám định tử thi số 10/KLGĐTT-TTPYBT ngày 31/01/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh B, kết luận về tử thi nạn nhân Trần Thị Ngọc Đ:

- Các kết quả chính:

+ Vùng đầu - mặt biến dạng, ép dẹp, mô cơ dập rách toàn bộ.

+ Xương hộp sọ bể vỡ phức tạp thành nhiều mảnh rời.

+ Màng cứng có nhiều vết rách nham nhở.

+ Nhu mô não dập nát, phòi toàn bộ nhu mô ra ngoài.

+ Nền sọ bể vỡ phức tạp, vỡ hốc mắt phải - trái, vỡ xoang trán phải - trái.

+ Gãy xương gò má hai bên.

+ Gãy xương chính mũi.

+ Gãy xương hàm trên.

+ Gãy xương hàm dưới hai bên.

+ Gãy cột sống cổ.

+ Gãy kín xương đòn phải, trái.

+ Gãy kín xương ức.

+ Gãy kín toàn bộ 12 đôi xương sườn.

+ Vùng hạ vị, tầng sinh môn có vết rách da cơ phức tạp, phòi ruột non, ruột già, cơ quan sinh dục (tử cung, buồng trứng) mạc treo, mạc nối lớn.

+ Gãy hỡ xương mu.

+ Gãy hở xương chậu hai bên.

+ Gãy kín xương bả vai phải, trái.

+ Gãy đầu dưới xương đùi phải.

+ Gãy đầu dưới xương đùi trái.

+ Gãy phức tạp xương bàn 1, 2, 3, 4, 5 và xương các ngón 1, 2, 3, 4, 5 bàn chân trái.

- *Kết luận*: Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não/đa chấn thương do tai nạn giao thông đường bộ.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn trong máu ngày 18/01/2024 của Bệnh viện N xác định nồng độ cồn (E) trong máu của Nguyễn Mạnh H là: 1mg/100ml (trị số bình thường <50mg/100ml). Quá trình điều tra xác định trước khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Mạnh H không có sử dụng rượu, bia.

Kết luận giám định số 2873/KL-KTHS ngày 17/5/2024 của V2 tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Khi va chạm xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 360.98 kéo theo rơmooc biển số 51R - 326.13 đang di chuyển theo vòng xoay A, hướng từ UBND xã A đi khu công nghiệp G; xe mô tô biển số 71B3 - 799.77 có hướng lưu thông cùng chiều và đang ở phía trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 360.98 kéo theo rơmooc biển số 51R - 326.13.

- Dấu vết va chạm và chiều hướng dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 360.98 kéo theo rơmooc biển số 51R - 326.13 và xe mô tô biển số 71B3 - 799.77:

+ Dấu vết trượt xước, bám chất màu đen mặt ngoài lốp bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98 có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh và ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu đen các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 71B3-799.77 (đầu tay lái, tay phanh và để chân trước) có chiều từ sau về trước, từ trên xuống dưới.

+ Các dấu vết trượt xước, rách cao su, bám chất màu trắng mặt ngoài lốp bánh ngoài trục 2, 3, 4, 5, 6 xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 360.98 kéo theo rơmooc biển số 51R - 326.13 có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh và ngược chiều quay tiến của bánh xe phù hợp với dấu vết trượt xước, bám chất màu đen, cong biến dạng, gãy vỡ các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 71B3 - 799.77 (chân chống đứng, hộp bảo vệ xích, bánh sau, biển số, phuộc sau, cụm đèn tín hiệu phía sau, ốp nhựa thân xe có chiều từ dưới lên trên, từ trái sang phải) khi xe mô tô đã ngã phải xuống đường.

Cáo trạng số 82/CT-VKSCT ngày 03/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh H về *"Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm. Hình phạt bổ sung: Không.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 300.000.000 đồng. Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Xử lý vật chứng:

- Ghi nhận quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho Công ty Cổ phần V1: Một xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98; Một sơmirơmooc biển số 51R-326.13; Một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 489465 của xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98; Một giấy chứng nhận đăng ký rơmooc, sơmirơmooc số 028625 của sơmirơmooc biển số 51R-326.13; Một giấy chứng nhận kiểm định số 1459177 của phương tiện biển số 51D-360.98; Một giấy chứng nhận kiểm định số 145976 của phương tiện biển số 51R-326.13; đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại: Một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xám, biển số 71B3-799.77.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh H: 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790105009630 mang tên Nguyễn Mạnh H.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, đồng thời tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn D có đơn xin vắng mặt phiên tòa, bà Nguyễn Thị Trúc L, Nguyễn Thị Trúc K1 vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người này đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Bị cáo thừa nhận lỗi trong vụ tại nạn là do bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông thiếu chú ý quan sát về phía trước chiều lưu thông của mình. Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại tòa thống nhất với nhau và phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện, bản ảnh hiện trường, kết luận giám định tử thi, kết luận giám định cơ học và các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 18/01/2024, Nguyễn Mạnh H sinh năm 1982 điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 360.98 kéo theo sơmirơmooc biển số 51R - 326.13, hướng từ cầu R đi khu công nghiệp G, đi đến vòng xuyến A thuộc ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre, do H thiếu chú ý quan sát nên bánh trước bên trái của xe ô tô đầu kéo biển số 51D - 360.98 kéo theo sơmirơmóc biển số 51R - 326.13 va chạm từ phía sau xe mô tô biển số 71B3 -799.77 do bà Trần Thị Ngọc Đ, sinh năm 1956 điều khiển chạy cùng chiều phía trước làm bà Đ ngã xuống đường tử vong.

[3] Tại thời điểm thực hiện hành vi, bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý. Bị cáo điều khiển xe lưu thông giao thông thiếu chú ý quan sát là hành vi vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 gây ra tai nạn hậu quả làm chết một người.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm "Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; quá trình điều tra và tại tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có 02 người con chưa thành niên và cậu ruột là Nguyễn Văn K2 là liệt sĩ, được cấp bằng Tổ quốc ghi công, có bà ngoại là Phạm Thị L1 được truy tặng Danh hiệu Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng, có mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Ú được tặng Huy chương kháng chiến hạng Nhất; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện nói chung và nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây nên tâm lý bất an cho mọi người khi tham gia giao thông đường bộ nên cần xử lý nghiêm và kịp thời. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo về địa phương phối hợp cùng với gia đình quản lý, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[7] Trách nhiệm dân sự:

+ Quá trình điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại là Nguyễn Văn D yêu cầu bồi thường số tiền 300.000.000 đồng, bao gồm chi phí mai táng; chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 71B3-799.77 và khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 300.000.000 đồng. Trong đó, tiền của Công ty Cổ phần V1 cho bị cáo mượn để bồi thường là 200.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại là

Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị Trúc K1 không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Quá trình điều tra, Công ty Cổ phần V1 không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền bị cáo đã mượn để bồi thường nên ghi nhận. Trường hợp giữa bị cáo và Công ty Cổ phần V1 phát sinh tranh chấp về số tiền mượn nói trên thì các bên khởi kiện vụ án dân sự bằng một vụ kiện khác. Công ty Cổ phần V1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98 và sơmirơmóc biển số 51R-326.13 nên ghi nhận.

[8] Xử lý vật chứng:

+ Đối với một xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98; Một sơmirơmooc biển số 51R-326.13; Một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 489465 của xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98; Một giấy chứng nhận đăng ký rơmooc, sơmirơmooc số 028625 của sơmirơmooc biển số 51R-326.13; Một giấy chứng nhận kiểm định số 1459177 của phương tiện biển số 51D-360.98; Một giấy chứng nhận kiểm định số 145976 của phương tiện biển số 51R-326.13, qua xác minh xác định đây là tài sản và giấy tờ tài sản của Công ty Cổ phần V1 là chủ sở hữu và trách nhiệm bồi thường dân sự đối với người đại diện hợp pháp của bị hại trong vụ án đã thực hiện xong, quá trình điều tra Công ty Cổ phần V1 có đơn xin nhận lại tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại tài sản cho Công ty Cổ phần V1 (do bị cáo là người được ủy quyền nhận lại tài sản) là phù hợp nên ghi nhận.

+ Đối với một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xám, biển số 71B3-799.77 qua xác minh là tài sản của bị hại, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại tài sản cho người đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp nên ghi nhận.

+ Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng FC số 790105009630 mang tên Nguyễn Mạnh H là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh H.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh H phạm *"Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

[1] *Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:*

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là **03 (ba) năm,** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H về cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Long An phối hợp cùng với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Trách nhiệm dân sự:

+ Ghi nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 300.000.000 đồng, bao gồm chi phí mai táng, chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 71B3-799.77, khoản tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

+ Ghi nhận Công ty Cổ phần V1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98 và sơmirơmóc biển số 51R-326.13.

[3] *Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:*

Xử lý vật chứng:

+ Ghi nhận quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả lại cho Công ty Cổ phần V1 (do bị cáo là người được ủy quyền nhận lại tài sản): Một xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98; Một sơmirơmooc biển số 51R-326.13; Một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 489465 của xe ô tô đầu kéo biển số 51D-360.98; Một giấy chứng nhận đăng ký rơmooc, sơmirơmooc số 028625 của sơmirơmooc biển số 51R-326.13; Một giấy chứng nhận kiểm định số 1459177 của phương tiện biển số 51D-360.98; Một giấy chứng nhận kiểm định số 145976 của phương tiện biển số 51R-326.13; đã trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại: Một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future, màu xám, biển số 71B3-799.77.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Mạnh H: 01 (một) giấy phép lái xe hạng FC số 790105009630 mang tên Nguyễn Mạnh H.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện C với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[4] *Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường*

vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Bộ phận HS CA huyện Châu Thành;
- UBND xã Đức Tân, Tân Trụ - Long An;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Xuân Triều